TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 16 /2024/QĐST	*TP Hoà Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2024/TLST- DS ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Mua bán G; Địa chỉ: Tầng 5 khối E, Tòa nhà Cộng Hòa Garden, số 20 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháo luật: Bà Nguyễn Thị Huyền T - Giám đốc G DT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức L – Phó Giám đốc G DT, theo văn bản ủy quyền số 01/2023/GUQ-GLXDT ngày 25/10/2023.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà nội.

- **Bị đơn:** Ông Đỗ Sơn T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 05 phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình.

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tiến T – Người đại diện theo ủy quyền lại của Công ty TNHH Mua bán G yêu cầu ông Đỗ Sơn T phải trả cho Công ty TNHH Mua bán G số tiền gốc là: **Tổng cộng: 933.093.193** *(Chín trăm ba mươi ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn một trăm chín mươi ba đồng).* Trong đó số tiền nợ gốc là 680.327.998 đồng *(Sáu trăm tám mươi triệu đồng ba trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi tám đồng*), số tiền nợ lãi tính đến ngày 12/6/2024 là 252.765.195 đồng *(Hai trăm năm mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm chín mươi lăm đồng)*. Cụ thể sau:

- Nợ gốc phải trả: 680.327.998 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 5.485.268 đồng

- Nợ lãi quá hạn: 222.617.367 đồng
- Nợ lãi chậm trả lãi: 24.662.560 đồng

Ông Đỗ Sơn T công nhận toàn bộ số tiền nợ và đồng ý trả nợ cho Công ty TNHH Mua bán G số tiền **933.093.193** *(Chín trăm ba mươi ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn một trăm chín mươi ba đồng)* và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận cho đến khi trả hết nợ.

Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Đỗ Sơn T phải chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán khoản vay.

Ngay sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Đỗ Sơn T không trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký Công ty TNHH Mua bán G được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay, cụ thể: 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số khung RL2UMFF60NUR22722, số máy YN2QPNU22722; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 28C-083.76 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/06/2022, thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của Ông Đỗ Sơn T. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

Ông Đỗ Sơn T đồng ý với việc xử lý tài sản đã thế chấp để Công ty TNHH Mua bán G thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu ông T không thi hành xong còn phải chịu khoản tiền lãi bằng lãi xuất cơ bản của ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm tương ứng số tiền trên chậm trả.

Về án phí: Ông Đỗ Sơn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 23.326.000 đồng (*Hai mươi ba triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*)

Công ty TNHH Mua bán G được hoàn trả 21.125.000 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm hai mươi lắm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000355 ngày 25/4/202/4 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- *Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự
- VKSNDTP
- Lưu hồ sơ vụ án